

**THÔNG BÁO**

**V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề (ĐKHN) của các cơ sở khám bệnh chữa bệnh sau đây:

1. Trạm Y tế Nghĩa Phương (địa chỉ: thôn Ba Gò, xã Nghĩa Phương, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 16/DS-TYT ngày 03/8/2026

2. Bệnh viện đa khoa Hồng Phúc Bắc Ninh thuộc Công ty Cổ phần đầu tư y dược Trường Thịnh (địa chỉ: cụm CN Võ Cường, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 647/BVHP ngày 03/9/2026

3. Phòng khám đa khoa Trung Nam thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện Trung Nam (địa chỉ: số 106-108, đường Tạ Quang Bửu, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN 39/PKĐKTN ngày 03/9/2026

4. Phòng khám đa khoa quốc tế Việt Sing thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa quốc tế Việt Sing (địa chỉ: 169 Hoàng Hoa Thám, Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 46/PKĐKVS ngày 04/9/2026

5. Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Hữu Nghị Bắc Ninh (địa chỉ: số 175 phố Vũ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 13/BC-HNBN ngày 28/8/2026, ĐKHN số 14/BC-HNBN ngày 03/9/2026.

6. Phòng khám đa khoa quốc tế An Việt thuộc Chi nhánh Công ty cổ phần y tế Tâm Phúc (địa chỉ: số 139+141, đường Cần Trạm, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 32/BC-PKAV ngày 29/8/2026

7. Phòng khám đa khoa Hoàn Mỹ thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Hoàn Mỹ (địa chỉ: 469 Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 146/PKĐKHM ngày 03/9/2026

8. Phòng khám đa khoa Kim Thuận cơ sở 2 thuộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Sinh Bắc Ninh (địa chỉ: thôn Châu Cầu, xã Phù Lãng, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 24/PKĐKKT2 ngày 04/9/2026



9. Phòng khám đa khoa Bắc Hà thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Bắc Hà (địa chỉ: số nhà 510 đường Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 148/PKĐKBH ngày 03/9/2026

10. Phòng khám Đa Khoa CLC Tuệ Tâm thuộc Công ty cổ phần Y dược Tuệ Tâm - Phòng khám ĐK CLC Tuệ Tâm (địa chỉ: thôn Yên Vinh, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 005/T9-26/DS-YDTT ngày 03/9/2026

11. Phòng khám đa khoa Kim Thuận thuộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Sinh Bắc Ninh (địa chỉ: số 8 Ngô Tất Tố, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh): ĐKHN số 73/PKĐKKT ngày 04/9/2026

*(Có danh sách Đăng ký hành nghề chi tiết gửi kèm theo)*

**\* Trách nhiệm tổ chức thực hiện:**

- Người đứng đầu, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin đăng ký hành nghề, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, quản lý hoạt động hành nghề tại cơ sở. Thiết lập lưu trữ đầy đủ tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh hồ sơ đăng ký hành nghề (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn hành nghề) theo từng thời điểm đăng ký hành nghề.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ cung cấp, hoạt động chuyên môn hành nghề và việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký hành nghề, không cho thuê cho mượn Giấy phép hành nghề.

- Việc đăng ký hành nghề thực hiện theo nguyên tắc cơ sở khám bệnh chữa bệnh tự kê khai, tự chịu trách nhiệm đảm bảo phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn cơ sở được phê duyệt; mọi hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Sở Y tế thông báo các cơ sở khám bệnh chữa bệnh biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: *gpt*

- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

Kính gửi: Sở Y tế Bắc Ninh

1. Tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Trung Nam trực thuộc Công ty cổ phần bệnh viện Trung Nam
2. Đăng ký kinh doanh số 2301227600 ngày 02/12/2022. Tại sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh
3. Thông tin GPHĐ: số 622/BN-GPHĐ ngày 21/07/2025, địa điểm hành nghề: Số 106-108, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Kinh Bắc, Tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Họ tên: Nguyễn Chí Trung – CCCD số 024092019416 ngày 05/01/2022. Điện thoại: 0916551331
5. Thông tin người phụ trách CMKT: Bác sĩ Võ Hà Nam, CCHN số 005234/BN-CCHN ngày 24/02/2020. Điện thoại : 0984744368
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên: Nguyễn Duy Tuyền, chức danh: nhân viên (phòng HCKT). Điện thoại: 0975627659
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Hồi sức cấp cứu và Chống độc; Nội khoa; Nội tiết; Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng; Tai mũi họng; Nhi khoa; Sản phụ khoa; Điện quang; Nội soi chẩn đoán can thiệp; Thăm dò chức năng; Huyết học; Hóa sinh.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 90; Số người hành nghề bổ sung: 4; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 2; Thời hành nghề: 1

| STT<br>(1)                      | Họ và tên<br>(2) | Văn bản, chứng chỉ đào tạo (3)                                                                                                                                                                                     | Số giấy phép hành<br>nghề/CCHN (4) | Phạm vi<br>hành nghề (5)                   | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>(6)                   | Vị trí<br>chuyên môn (7)                                                                                                                                                                                           | Chức<br>danh<br>chuyên<br>môn<br>quản lý<br>(8)                 | Khoa/bộ<br>phận<br>chuyên<br>môn(9) | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thời việc<br>(mục B) (10)                                                          | Đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KBCB khác (11) | Ghi chú (12) |
|---------------------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------|
| A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI) |                  |                                                                                                                                                                                                                    |                                    |                                            |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                 |                                     |                                                                                                                        |                                                  |              |
| 1                               | Võ Hà Nam        | Bác sĩ đa khoa<br>Chứng chỉ bác sĩ định hướng<br>chuyên khoa Tai - Mũi - Họng; Kỹ<br>thuật chụp và đọc phim Xquang<br>cơ bản; Điện tâm đồ, chứng nhận<br>quản lý, điều trị bệnh phổi tắc<br>nghẽn và hen phế quản. | 005234/BN-CCHN<br>ngày 24/02/2020  | Khám bệnh, chữa<br>bệnh<br>chuyên khoa Nội | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KBCB chuyên khoa<br>Nội, thực hiện các kỹ thuật<br>TMH theo QĐ phân công số:<br>18072024-15/QĐ-TN ngày<br>18/07/2024, thực hiện kỹ<br>thuật chụp và đọc phim<br>xquang, điện tâm đồ, đo chức<br>năng hô hấp | Người<br>chịu trách<br>nhiệm<br>chuyên<br>môn kỹ<br>thuật cơ sở | PK Nội, PK<br>TMH                   | Ngày 15/05/2024<br>(HĐLĐ số 29/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 15/05/2024;<br>Phụ lục HĐLĐ số<br>29/PLHĐLĐ-BVTN<br>ngày 30/10/2024) | Không                                            |              |

| STT<br>(1) | Họ và tên<br>(2)        | Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Số giấy phép hành<br>nghề/CCHN (4)                                                                                    | Phạm vi<br>hành nghề (5)                              | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>(6)                   | Vị trí<br>chuyên môn (7)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chức<br>danh<br>chuyên<br>môn<br>quản lý<br>(8) | Khoa/bộ<br>phận<br>chuyên<br>môn(9) | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thời việc<br>(mục B) (10)                                                           | Đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KBCB khác (11)                   | Ghi chú (12) |
|------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------|
| 2          | Chu Hải Phong           | BS đa khoa, CC cấp cứu cơ bản;<br>Kỹ thuật chọc hút, chẩn đoán tế<br>bào tuyến giáp; Chẩn đoán- điều<br>trị một số bệnh nội tiết- đái tháo<br>đường và siêu âm tuyến giáp; Kỹ<br>thuật chụp và đọc phim Xquang<br>cơ bản;<br>Điện tâm đồ, chứng nhận quản lý,<br>điều trị bệnh phổi tắc nghẽn và<br>hen phế quản. | 002394/BG-CCHN<br>ngày 14/02/2014                                                                                     | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Nội (Nội tiết) | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KBCB chuyên khoa<br>Nội., thực hiện Kỹ thuật chọc<br>hút, chẩn đoán tế bào tuyến<br>giáp; Chẩn đoán- điều trị một<br>số bệnh nội tiết- đái tháo<br>đường và siêu âm tuyến giáp;<br>thực hiện kỹ thuật chụp và<br>đọc phim Xquang cơ bản;<br>Điện tâm đồ, chứng nhận<br>quản lý, điều trị bệnh phổi tắc<br>nghẽn và hen phế quản. | Phụ trách<br>PK Nội                             | PK Nội                              | Ngày 18/04/2024<br>(HỆLD số 25/HỆLD-<br>BVTN ngày 18/04/2024)                                                           | Không                                                              |              |
| 3          | Vũ Hải Hà               | Bác sĩ đa khoa                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 009900/BD-CCHN<br>ngày 10/10/2023                                                                                     | Khám bệnh, chữa<br>bệnh<br>Nội khoa                   | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KCB chuyên khoa Nội                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 01/03/2024<br>(HỆLD số 02/HỆLD-<br>BVTN ngày 01/03/2024)                                                           | Từ 07h00 – 17h0<br>thứ 2 - thứ 6 tại<br>Viện vệ sinh Dịch<br>tễ TW |              |
| 4          | Nguyễn Chí<br>Hành      | Bác sĩ đa khoa<br>Giấy chứng nhận siêu âm tổng<br>quát<br>Giấy chứng nhận điện tim<br>Giấy chứng nhận siêu âm tuyến<br>giáp                                                                                                                                                                                       | 0001900/BN-CCHN<br>ngày 16/12/2013                                                                                    | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Nội            | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KBCB chuyên khoa<br>Nội, thực hiện các kỹ thuật<br>siêu âm tổng quát, siêu âm<br>tuyến giáp. thực hiện kỹ thuật<br>và đọc kết quả điện tim theo<br>quyết định số 02052025/QĐ-<br>TN ngày 02/05/2025                                                                                                                              | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 15/08/2024<br>(HỆLD số 48/HỆLD-<br>BVTN ngày<br>15/08/2024), Phụ lục<br>HỆLD số 48/PLHỆLD-<br>BVTN ngày 10/05/2025 | Không                                                              |              |
| 5          | Nguyễn Thị<br>Thanh Trà | Bác sĩ đa khoa, chứng nhận giảng<br>viên dự án phòng chống bệnh phổi<br>tắc nghẽn và mạn tính                                                                                                                                                                                                                     | 0001504/BN-CCHN<br>ngày 06/11/2013                                                                                    | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Nội - Hô hấp   | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | BS KCB chuyên khoa Nội -<br>Hô hấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 15/12/2024<br>(HỆLD số 60/HỆLD-<br>BVTN ngày 15/12/2024)                                                           | Không                                                              |              |
| 6          | Nguyễn Thị Vân<br>Anh   | Bác sĩ đa khoa (2019), Bác sĩ CKI<br>Nội(2023)                                                                                                                                                                                                                                                                    | 003893/TQ-CCHN<br>ngày 16/06/2021,<br>quyết định điều chỉnh<br>phạm vi hành nghề số<br>1103/QĐ-SYT ngày<br>15/08/2024 | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Nội khoa       | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KBCB chuyên khoa<br>Nội                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 10/05/2025<br>(HỆLD số 81/HỆLD-<br>BVTN ngày 10/05/2025)                                                           | Không                                                              |              |

| STT<br>(1) | Họ và tên<br>(2)       | Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)                                                                | Số giấy phép hành<br>nghề/CCHN (4)                                                                | Phạm vi<br>hành nghề (5)                                                                                                           | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>(6)                   | Vị trí<br>chuyên môn (7)                | Chức<br>danh<br>chuyên<br>môn<br>quản lý<br>(8) | Khoa/bộ<br>phận<br>chuyên<br>môn(9) | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thời việc<br>(mục B) (10)  | Đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KBCB khác (11)                                                                                | Ghi chú (12) |
|------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| 7          | Nguyễn Thu Hà          | Cử nhân điều dưỡng (2018)                                                                      | 000536/BN-GPHN<br>ngày 16/07/2025                                                                 | Điều dưỡng                                                                                                                         | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                              | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 05/09/2025<br>(HĐLĐ số 94/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 05/09/2025)  | Không                                                                                                                           |              |
| 8          | Nguyễn Thị<br>Ngọc Lan | Cao đẳng thực hành điều dưỡng<br>(2019)                                                        | 000537/BN-GPHN<br>ngày 16/07/2025                                                                 | Điều dưỡng                                                                                                                         | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                              | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 05/09/2025<br>(HĐLĐ số 95/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 05/09/2025)  | Không                                                                                                                           |              |
| 9          | Nguyễn Hải             | Bác sĩ đa khoa (1994)                                                                          | 4378/BN-CCHN ngày<br>25/08/2017                                                                   | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Nội                                                                                         | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | BS KCB chuyên khoa Nội                  | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 05/09/2025<br>(HĐLĐ số 96/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 05/09/2025)  | Không                                                                                                                           |              |
| 10         | Lê Thị Hương           | Cao đẳng điều dưỡng(2022)                                                                      | 006597/BN-CCHN<br>ngày 10/11/2023                                                                 | Thực hiện PV<br>HĐCM chức danh<br>Điều dưỡng theo<br>quy định tại liên<br>tịch số<br>26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 . | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                              | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 10/11/2025<br>(HĐLĐ số 107/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/11/2025) | Không                                                                                                                           |              |
| 11         | Trần Khánh<br>Linh     | Cao đẳng điều dưỡng(2025)                                                                      | 001445/BN-GPHN<br>ngày 14/04/2026                                                                 | Điều dưỡng                                                                                                                         | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                              | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 10/05/2026<br>(HĐLĐ số 127/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/05/2026) | Không                                                                                                                           |              |
| 12         | Nguyễn Thị Kim<br>Dung | Cử nhân thực hành điều dưỡng<br>(2021)                                                         | 001146/BN-GPHN<br>ngày 11/02/2026                                                                 | Điều dưỡng                                                                                                                         | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                              | Không                                           | PK Nội                              | Ngày 16/06/2026<br>(HĐLĐ số TN42/HĐLĐ-<br>TN ngày 16/06/2026)  | Không                                                                                                                           |              |
| 13         | Nguyễn Văn<br>Hạnh     | Bác sĩ đa khoa(1997), Bác sĩ CKI<br>Nội (2012), chứng chỉ nội soi<br>TMH và cấp cứu TMH (1998) | 060029/CCHN-BQP<br>ngày 20/05/2019;<br>Chứng chỉ khác:<br>130/06/SDH;<br>1508/QĐ-HVQY;<br>89/TMH; | Khám bệnh, chữa<br>bệnh<br>chuyên khoa TMH                                                                                         | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KCB chuyên khoa Tai-<br>Mũi-Họng | Không                                           | PK Tai mũi<br>họng                  | Ngày 01/03/2024<br>(HĐLĐ số 05/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 01/03/2024)  | Từ 17h10 – 19h30<br>thứ 2 đến CN tại<br>PK chuyên khoa<br>TMH bác sĩ<br>Nguyễn Văn Hạnh -<br>Số 57 Hồ Ngọc<br>Lân, Kinh Bắc, BN |              |

| STT<br>(1) | Họ và tên<br>(2)         | Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)                                                                                               | Số giấy phép hành<br>nghề/CCHN (4)                                                                           | Phạm vi<br>hành nghề (5)           | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>(6)                   | Vị trí<br>chuyên môn (7)                                             | Chức<br>danh<br>chuyên<br>môn<br>quản lý<br>(8) | Khoa/bộ<br>phận<br>chuyên<br>môn(9) | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thời việc<br>(mục B) (10)                                                      | Đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KBCB khác (11)                     | Ghi chú (12) |
|------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|
| 14         | Nguyễn Thị Ly            | Điều dưỡng                                                                                                                    | 005199/BN-CCHN<br>ngày 08/01/2020                                                                            | Điều dưỡng                         | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                                                           | Không                                           | PK Tai mũi<br>họng                  | Ngày 15/05/2024<br>(HĐLĐ số 31/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 15/05/2024)                                                      | Không                                                                |              |
| 15         | Nguyễn Thanh<br>Nghị     | Bác sĩ CKI TMH (2000)                                                                                                         | 001298/BN-CCHN<br>ngày 06/11/2013                                                                            | KB,CB chuyên<br>khoa Tai mũi họng  | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KBCB chuyên khoa<br>Tai mũi họng                              | Phụ trách<br>phòng<br>khám Tai<br>mũi họng      | PK Tai mũi<br>họng                  | Ngày 10/05/2026<br>(HĐLĐ số 128/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/05/2026)                                                     | Không                                                                |              |
| 16         | Nguyễn Văn<br>Dũng       | BS ĐK (1992), BSCKI Chẩn đoán<br>hình ảnh (2005)                                                                              | 000133/BN-CCHN<br>ngày 22/07/2022                                                                            | Chuyên khoa CĐHA                   | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ chuyên khoa chẩn<br>đoán hình ảnh                             | Phụ trách<br>phòng<br>Chẩn<br>đoán hình<br>ảnh  | Phòng<br>Chẩn đoán<br>hình ảnh      | Ngày 06/03/2025<br>(HĐLĐ số 65/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 06/03/2025)                                                      | Không                                                                |              |
| 17         | Nguyễn Xuân<br>Trịnh     | Bác sĩ đa khoa, chứng chỉ định<br>hướng chuyên khoa chẩn đoán<br>hình ảnh                                                     | 005597/BN-CCHN<br>ngày 27/11/2020                                                                            | Chuyên khoa CĐHA                   | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KCB chuyên khoa<br>chẩn đoán hình ảnh                         | Không                                           | Phòng<br>Chẩn đoán<br>hình ảnh      | Ngày 15/05/2024<br>(HĐLĐ số 30/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 15/05/2024)                                                      | Từ 07h00 – 17h00 -<br>thứ 2 đến thứ 6 tại<br>TT KSBT tỉnh BN         |              |
| 18         | Nguyễn Minh<br>Năng      | Bác sĩ đa khoa (2009); Bác sĩ CKI<br>Chẩn đoán hình ảnh (2022)                                                                | 0003291/BG-CCHN<br>ngày 05/02/2015, QĐ<br>bổ sung Phạm vi<br>HĐCM KB,CB số<br>1393/QĐ-SYT ngày<br>02/08/2022 | KB CB đa khoa,<br>Chuyên khoa CĐHA | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB đa khoa; Bác sĩ<br>KCB chuyên khoa chẩn đoán<br>hình ảnh | Không                                           | Phòng<br>Chẩn đoán<br>hình ảnh      | Ngày 10/05/2026<br>(HĐLĐ số 129/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/05/2026)                                                     | Từ 07h00 – 17h00 -<br>thứ 2 đến thứ 6 tại<br>TT KSBT tỉnh BN<br>số 1 |              |
| 19         | Trần Quang<br>Trung      | Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học<br>(2018)                                                                                    | 005223/BN-CCHN<br>ngày 14/02/2020                                                                            | Kỹ thuật viên hình<br>ảnh Y học    | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Kỹ thuật viên hình ảnh Y học                                         | Không                                           | Phòng<br>Xquang                     | Ngày 06/01/2026<br>(HĐLĐ số 115/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 06/01/2026)                                                     | Không                                                                |              |
| 20         | Nguyễn Thị<br>Quỳnh Mai  | Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm Y<br>học, chứng chỉ ATSH Cấp II,<br>Chứng chỉ xét nghiệm sàng lọc<br>trước sinh từ huyết thanh mẹ | 006383/BN-CCHN<br>ngày 14/06/2023;<br>Chứng chỉ khác:<br>232695/NH-ĐHYHN-<br>TTĐT                            | Chuyên khoa xét<br>nghiệm          | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Xét nghiệm                                                           | Phụ trách<br>phòng<br>Xét<br>nghiệm             | Phòng Xét<br>nghiệm                 | Ngày 01/03/2024<br>(HĐLĐ số 12/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 01/03/2024)                                                      | Không                                                                |              |
| 21         | Trịnh Thị Ngọc<br>Linh   | Kỹ thuật xét nghiệm Y học (2023)                                                                                              | 000156/BN-GPHN<br>ngày 29/07/2024                                                                            | Xét nghiệm Y học                   | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Xét nghiệm                                                           | Không                                           | Phòng Xét<br>nghiệm                 | Ngày 01/04/2025<br>(HĐLĐ số 78/HĐLĐ-<br>BVTN ngày<br>01/04/2025), Phụ lục<br>HĐ số 78/PLHĐ-BVTN<br>ngày 04/09/2025 | Không                                                                |              |
| 22         | Nguyễn Thị<br>Hồng Nhung | Cử nhân xét nghiệm Y học,<br>Chứng chỉ ATSH cấp II.                                                                           | 005194/BN-CCHN<br>ngày 31/12/2019                                                                            | Chuyên khoa xét<br>nghiệm          | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Xét nghiệm                                                           | Không                                           | Phòng Xét<br>nghiệm                 | Ngày 05/09/2025<br>(HĐLĐ số 97/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 05/09/2025)                                                      | Không                                                                |              |

| STT<br>(1) | Họ và tên<br>(2)      | Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)  | Số giấy phép hành<br>nghề/CCHN (4) | Phạm vi<br>hành nghề (5) | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>(6)                   | Vị trí<br>chuyên môn (7) | Chức<br>danh<br>chuyên<br>môn<br>quản lý<br>(8) | Khoa/bộ<br>phận<br>chuyên<br>môn(9) | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thời việc<br>(mục B) (10)                                                             | Đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KBCB khác (11) | Ghi chú (12) |
|------------|-----------------------|----------------------------------|------------------------------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------|
| 23         | Nghiêm Văn<br>Thân    | Trung cấp Y học cổ truyền (2025) | 000061/BN-GPHN<br>ngày 13/07/2026  | Y học cổ truyền          | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 15/05/2024<br>(HĐLĐ số 32/HĐLĐ-<br>BVTN ngày<br>15/05/2024), PL HĐLĐ<br>số 10/PLHĐ-BVTN<br>ngày 28/07/2026           | Không                                            |              |
| 24         | Dương Anh Dũng        | Y sỹ YHCT                        | 006553/BN-CCHN<br>ngày 16/10/2023  | KBCB bằng YHCT           | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 15/08/2024<br>(HĐLĐ số 42/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 15/08/2024)                                                             | Không                                            |              |
| 25         | Phạm Quang<br>Hung    | Y sỹ YHCT                        | 006482/BN-CCHN<br>ngày 29/8/2023   | KBCB bằng YHCT           | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 15/08/2024<br>(HĐLĐ số 41/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 15/08/2024)                                                             | Không                                            |              |
| 26         | Nguyễn Văn Mai        | Y sỹ YHCT                        | 006468/BN-CCHN<br>ngày 04/08/2023  | KBCB bằng YHCT           | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 15/08/2024<br>(HĐLĐ số 43/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 15/08/2024)                                                             | Không                                            |              |
| 27         | Nguyễn Văn Nam        | Y sỹ YHCT                        | 000236/TNG-GPHN<br>ngày 13/08/2024 | Y học cổ truyền          | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 13/09/2024<br>(HĐLĐ số 49/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 13/09/2024)                                                             | Không                                            |              |
| 28         | Nguyễn Tiến<br>Hoạt   | Y sỹ YHCT                        | 04667/BN-CCHN<br>ngày 04/7/2018    | KB, CB bằng YHCT         | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 13/09/2024<br>(HĐLĐ số 51/HĐLĐ-<br>BVTN ngày<br>13/09/2024), Phụ lục<br>Hợp đồng số 51/PLHĐ-<br>BVTN ngày 05/09/2025 | Không                                            |              |
| 29         | Nguyễn Văn Học        | Y sỹ YHCT                        | 006466/BN-CCHN<br>ngày 04/8/2023   | KBCB bằng YHCT           | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 05/10/2024<br>(HĐLĐ số 53/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 05/10/2024)                                                             | Không                                            |              |
| 30         | Nguyễn Bá Trí         | Y sỹ YHCT                        | 006579/BN-CCHN<br>ngày 10/11/2023  | KBCB bằng YHCT           | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 05/10/2024<br>(HĐLĐ số 54/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 05/10/2024)                                                             | Không                                            |              |
| 31         | Nguyễn Thị Hải<br>Anh | Y sỹ YHCT                        | 4195/BN-CCHN ngày<br>08/05/2017    | KBCB bằng YHCT           | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 15/10/2024<br>(HĐLĐ số 56/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 15/10/2024)                                                             | Không                                            |              |
| 32         | Nguyễn Tri Ngọc       | Bác sĩ YHCT                      | 036540/HNO-CCHN<br>ngày 11/11/2022 | KBCB bằng YHCT           | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KBCB YHCT         | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 01/11/2024<br>(HĐLĐ số 58/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 01/11/2024)                                                             | Không                                            |              |

| STT<br>(1) | Họ và tên<br>(2)      | Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)                                        | Số giấy phép hành<br>nghề/CCHN (4)                                                                | Phạm vi<br>hành nghề (5)                   | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>(6)                   | Vị trí<br>chuyên môn (7)                                                                                          | Chức<br>danh<br>chuyên<br>môn<br>quản lý<br>(8) | Khoa/bộ<br>phận<br>chuyên<br>môn(9) | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thời việc<br>(mục B) (10)                                                         | Đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KBCB khác (11) | Ghi chú (12)                         |
|------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 33         | Đinh Ngọc Quý         | Bác sĩ YHCT (2018)                                                     | 037615/HNO-CCHN<br>ngày 11/04/2023                                                                | KBCB bằng YHCT                             | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB YHCT                                                                                                  | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 06/03/2025<br>(HĐLĐ số 68/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 06/03/2025)                                                         | Không                                            |                                      |
| 34         | Ngô Thị Hương         | Trung cấp Y sỹ YHCT (2020)                                             | 007214/TNG-CCHN<br>ngày 15/04/2022                                                                | KBCB bằng YHCT                             | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                                                                                                         | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 06/03/2025<br>(HĐLĐ số 62/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 06/03/2025)                                                         | Không                                            |                                      |
| 35         | Lưu Thị Hạnh          | Y sỹ YHCT (2006)                                                       | 0003023/BN-CCHN<br>ngày 15/06/2015; CC<br>Vật lý trị liệu-PHCN<br>số 24.CC7888 ngày<br>12/12/2024 | KBCB bằng YHCT                             | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | KBCB bằng YHCT; thực<br>hiện các kỹ thuật Vật lý trị<br>liệu-PHCN                                                 | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 06/03/2025<br>(HĐLĐ số 69/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 06/03/2025)                                                         | Không                                            |                                      |
| 36         | Phan Thị Nhung        | Bác sĩ YHCT (2020)                                                     | 001743/HNO-GPHN<br>ngày 01/08/2024                                                                | Y học cổ truyền                            | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB bằng YHCT                                                                                             | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 06/03/2025<br>(HĐLĐ số 72/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 06/03/2025)                                                         | Không                                            |                                      |
| 37         | Phan Như Ngọc         | Bác sĩ YHCT (2019)                                                     | 034729/HNO-CCHN<br>ngày 12/4/2022                                                                 | KBCB bằng YHCT                             | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB bằng YHCT                                                                                             | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 06/03/2025<br>(HĐLĐ số 73/HĐLĐ-<br>BVTN ngày<br>06/03/2025). Phụ lục<br>HĐLĐ số 73/PLHĐ-TN<br>ngày 03/9/2026     | Không                                            | Điều chỉnh<br>thời gian hành<br>nghề |
| 38         | Vũ Đăng Đức           | Bác sĩ YHCT(2021)                                                      | 000325/BN-GPHN<br>ngày 20/03/2025                                                                 | Y học cổ truyền                            | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB YHCT                                                                                                  | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 01/04/2025<br>(HĐLĐ số 74/HĐLĐ-<br>BVTN ngày<br>01/04/2025), Phụ lục<br>HĐLĐ số 74/PLHĐLĐ-<br>TN ngày 13/07/2026 | Không                                            |                                      |
| 39         | Lê Thị Linh           | Bác sĩ YHCT (2021)                                                     | 008161/NĐ-CCHN<br>ngày 31/05/2023                                                                 | KBCB bằng YHCT                             | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB YHCT                                                                                                  | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 01/04/2025<br>(HĐLĐ số 76/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 01/04/2025)                                                         | Không                                            |                                      |
| 40         | Nguyễn Hương<br>Linh  | Bác sĩ YHCT (2018), chứng chỉ<br>PHCN số 02970/A004 ngày<br>15/06/2021 | 033561/BYT-CCHN<br>ngày 24/04/2020                                                                | KBCB bằng YHCT                             | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB YHCT, thực<br>hiện các kỹ thuật Phục hồi<br>chức năng theo QĐ số<br>01042025/QĐ-TN ngày<br>01/04/2025 | Không                                           | PK YHCT,<br>PK PHCN                 | Ngày 01/04/2025<br>(HĐLĐ số 79/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 01/04/2025)                                                         | Không                                            |                                      |
| 41         | Trần Thị Thanh<br>Tâm | Y sỹ YHCT (2012)                                                       | 000838/QNI-CCHN<br>ngày 31/10/2014                                                                | Chăm sóc người<br>bệnh chuyên khoa<br>YHCT | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                                                                                                         | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 01/04/2025<br>(HĐLĐ số 77/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 01/04/2025)                                                         | Không                                            |                                      |

| STT<br>(1) | Họ và tên<br>(2)      | Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)                                                                        | Số giấy phép hành<br>nghề/CCHN (4) | Phạm vi<br>hành nghề (5)                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>(6)                   | Vị trí<br>chuyên môn (7)                                                                                                                                   | Chức<br>danh<br>chuyên<br>môn<br>quản lý<br>(8) | Khoa/bộ<br>phận<br>chuyên<br>môn(9) | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thời việc<br>(mục B) (10)                                                       | Đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KBCB khác (11) | Ghi chú (12)                         |
|------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 42         | Nguyễn Khắc<br>Nguyễn | Y sỹ YHCT (2017)                                                                                       | 000115/BG-GPHN<br>ngày 17/04/2024  | Y học cổ truyền                                                                                                                                            | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                                                                                                                                                  | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 10/05/2025<br>(HĐLĐ số 82/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/05/2025)                                                       | Không                                            |                                      |
| 43         | Hoàng Thị Pha         | Bác sĩ YHCT (2023), chứng chỉ<br>kỹ thuật tiêm khớp, tiêm mô<br>quanh gân và các bệnh lý liên<br>quan. | 000383/BN-GPHN<br>ngày 22/04/2025  | Y học cổ truyền                                                                                                                                            | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB bằng YHCT,<br>thực hiện kỹ thuật tiêm khớp,<br>tiêm mô quanh gân và các<br>bệnh lý liên quan theo QĐ số<br>04082025-1/QĐ-TN ngày<br>04/08/2025 | Không                                           | PK YHCT;<br>PK Nội                  | Ngày 10/05/2025<br>(HĐLĐ số 83/HĐLĐ-<br>BVTN ngày<br>10/05/2025), Phụ lục<br>HĐ số 83/PLHĐLĐ-TN<br>ngày 13/07/2026) | Không                                            |                                      |
| 44         | Nguyễn Thanh<br>Hằng  | Bác sĩ YHCT(2021)                                                                                      | 004297/YB-CCHN<br>ngày 21/09/2023  | KBCB bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                                                               | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB bằng YHCT                                                                                                                                      | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 10/05/2025<br>(HĐLĐ số 84/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/05/2025)                                                       | Không                                            |                                      |
| 45         | Nguyễn Thị Anh        | Bác sĩ Y học cổ truyền (2021)                                                                          | 006521/BN-CCHN<br>ngày 27/09/2023  | Khám bệnh, chữa<br>bệnh bằng Y học cổ<br>truyền                                                                                                            | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB bằng YHCT                                                                                                                                      | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 25/06/2025<br>(HĐLĐ số 87/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 25/06/2025)                                                       | Không                                            |                                      |
| 46         | Hoàng Lệ Quyên        | Bác sĩ Y học cổ truyền (2019)                                                                          | 000570/HNO-GPHN<br>ngày 16/05/2024 | Khám bệnh, chữa<br>bệnh Y học cổ<br>truyền                                                                                                                 | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB bằng YHCT                                                                                                                                      | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 25/06/2025<br>(HĐLĐ số 88/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 25/06/2025)                                                       | Không                                            |                                      |
| 47         | Nguyễn Văn<br>Thắm    | Y sỹ đa khoa (2009), y sỹ YHCT<br>(2025)                                                               | 008640/BG-CCHN<br>ngày 14/10/2022  | Tham gia sơ cứu,<br>khám bệnh, chữa<br>bệnh một số bệnh<br>thông thường theo<br>quy định tại thông<br>tư số<br>10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/05/2015 | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Y sỹ đa khoa, thực hiện các<br>kỹ thuật Y học cổ truyền theo<br>QĐ số 15072025-1/QĐ-TN<br>ngày 15/07/2025                                                  | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 15/07/2025<br>(HĐLĐ số 91/HĐLĐ-<br>BVTN ngày<br>15/07/2025), Phụ lục<br>HĐLĐ số 91/PLHĐ-TN<br>ngày 03/9/2026   | Không                                            | Điều chỉnh<br>thời gian hành<br>nghề |
| 48         | Nguyễn Thị Lan<br>Anh | Y sỹ đa khoa (2015)                                                                                    | 006292/BN-CCHN<br>ngày 11/04/2023  | Tham gia sơ cứu,<br>khám bệnh, chữa<br>bệnh một số bệnh<br>thông thường theo<br>quy định tại thông<br>tư số<br>10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/05/2015 | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ đa khoa                                                                                                                                               | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 15/07/2025<br>(HĐLĐ số 92/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 15/07/2025)                                                       | Không                                            |                                      |
| 49         | Nguyễn Thị Nhị        | Bác sĩ Y học dân tộc (1990)                                                                            | 0002653/BN-CCHN<br>ngày 25/09/2014 | KB,CB bằng YHCT                                                                                                                                            | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KB,CB bằng YHCT                                                                                                                                     | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 05/09/2025<br>(HĐLĐ số 99/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 05/09/2025)                                                       | Không                                            |                                      |

| STT<br>(1) | Họ và tên<br>(2)    | Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)                                           | Số giấy phép hành<br>nghề/CCHN (4) | Phạm vi<br>hành nghề (5)                                                                                                           | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>(6)                   | Vị trí<br>chuyên môn (7)                                                                                 | Chức<br>danh<br>chuyên<br>môn<br>quản lý<br>(8) | Khoa/bộ<br>phận<br>chuyên<br>môn(9) | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thôi việc<br>(mục B) (10)                                                      | Đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KBCB khác (11)                                          | Ghi chú (12)                         |
|------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 50         | Đặng Thị Luyến      | Y sỹ YHCT (2024)                                                          | 000991/BG-GPHN<br>ngày 24/06/2025  | Y học cổ truyền                                                                                                                    | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                                                                                                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 05/09/2025<br>(HĐLĐ số 100/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 05/09/2025)                                                     | Không                                                                                     |                                      |
| 51         | Nguyễn Ngọc<br>Hung | Bác sĩ YHCT (2021)                                                        | 000160/HNO-GPHN<br>ngày 26/04/2024 | Y học cổ truyền                                                                                                                    | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ YHCT                                                                                              | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 29/09/2025<br>(HĐLĐ số 102/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 29/09/2025)                                                     | Không                                                                                     |                                      |
| 52         | Lê Thị Thủy Tiên    | Bác sĩ YHCT (2019)                                                        | 033576/HNO-CCHN<br>ngày 02/11/2021 | Y học cổ truyền                                                                                                                    | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ YHCT                                                                                              | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 30/09/2025<br>(HĐLĐ số 103/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 30/09/2025)                                                     | Không                                                                                     |                                      |
| 53         | Trần Thị Hào        | Bác sĩ YHCT (2020)                                                        | 000582/BG-GPHN<br>ngày 07/01/2025  | Y học cổ truyền                                                                                                                    | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ YHCT                                                                                              | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 10/11/2025<br>(HĐLĐ số 105/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/11/2025)                                                     | Từ 07h00 đến<br>17h00 từ thứ hai<br>đến thứ sáu tại<br>Bệnh viện đa khoa<br>Bắc Ninh số 1 |                                      |
| 54         | Nguyễn Thị Tinh     | Bác sĩ YHCT(2019), chứng chỉ<br>đào tạo chuyên khoa PHCN cơ<br>bản (2025) | 005989/BN-CCHN<br>ngày 13/05/2022  | KBCB bằng YHCT                                                                                                                     | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ YHCT, thực hiện các<br>kỹ thuật Y học cổ truyền theo<br>QĐ số 05122025-1/QĐ-TN<br>ngày 05/12/2025 | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 10/11/2025<br>(HĐLĐ số 106/HĐLĐ-<br>BVTN ngày<br>10/11/2025).Phụ lục<br>HĐLĐ số 106/PLHĐ-TN<br>ngày 03/9/2026 | Không                                                                                     | Điều chỉnh<br>thời gian hành<br>nghề |
| 55         | Nguyễn Thị Nga      | Cao đẳng điều dưỡng (2018)                                                | 038523/HNO-CCHN<br>ngày 07/8/2023  | Thực hiện PV<br>HĐCM chức danh<br>Điều dưỡng theo<br>quy định tại liên<br>tịch số<br>26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 . | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                                                                                               | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 10/11/2025<br>(HĐLĐ số 108/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/11/2025)                                                     | Không                                                                                     |                                      |
| 56         | Nguyễn Văn Sơn      | Trung cấp YHCT (2024)                                                     | 000886/BN-GPHN<br>ngày 13/11/2025  | Y học cổ truyền                                                                                                                    | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                                                                                                | Không                                           | PK YHCT                             | Ngày 01/12/2025<br>(HĐLĐ số 109/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 01/12/2025)                                                     | Không                                                                                     |                                      |

| <i>STT<br/>(1)</i> | <i>Họ và tên<br/>(2)</i> | <i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>                                           | <i>Số giấy phép hành<br/>nghề/CCHN (4)</i> | <i>Phạm vi<br/>hành nghề (5)</i> | <i>Thời gian đăng ký<br/>hành nghề tại cơ sở<br/>(6)</i>    | <i>Vị trí<br/>chuyên môn (7)</i>                                                       | <i>Chức<br/>danh<br/>chuyên<br/>môn<br/>quản lý<br/>(8)</i> | <i>Khoa/bộ<br/>phận<br/>chuyên<br/>môn(9)</i> | <i>Thời điểm tiếp nhận<br/>(mục A) hoặc thời việc<br/>(mục B) (10)</i> | <i>Đăng ký hành<br/>nghề tại cơ sở<br/>KBCB khác (11)</i> | <i>Ghi chú (12)</i> |
|--------------------|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------|
| 57                 | Bùi Anh Đức              | Bác sĩ YHCT(2021), chứng chỉ đào tạo chuyên khoa phục hồi chức năng cơ bản(2025) | 002006/BYT-GPHN ngày 14/10/2024            | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ YHCT, thực hiện các kỹ thuật PHCN theo quyết định phân công số 28072026-1/QĐ-TN | Không                                                       | PK YHCT, PK PHCN                              | Ngày 05/12/2025 (HĐLĐ số 110/HĐLĐ-BVTN ngày 05/12/2025)                | Không                                                     |                     |
| 58                 | Nguyễn Thị Huệ           | Bác sĩ YHCT(2022)                                                                | 002720/HNO-GPHN ngày 16/10/2024            | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ YHCT                                                                            | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 05/12/2025 (HĐLĐ số 111/HĐLĐ-BVTN ngày 05/12/2025)                | Không                                                     |                     |
| 59                 | Phùng Thị Tuyết          | Trung cấp YHCT(2024)                                                             | 000887/BN-GPHN ngày 13/11/2025             | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                                                                              | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 22/12/2025 (HĐLĐ số 113/HĐLĐ-BVTN ngày 22/12/2025)                | Không                                                     |                     |
| 60                 | Đỗ Thị Thanh             | Trung cấp YHCT(2024)                                                             | 000900/BN-GPHN ngày 19/11/2025             | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | Y sỹ YHCT                                                                              | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 22/12/2025 (HĐLĐ số 114/HĐLĐ-BVTN ngày 22/12/2025)                | Không                                                     |                     |
| 61                 | Nguyễn Bá Thỏa           | Trung cấp YHCT (2024)                                                            | 000934/BN-GPHN ngày 03/12/2025             | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | Y học cổ truyền                                                                        | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 20/03/2026 (HĐLĐ số 120/HĐLĐ-BVTN ngày 20/03/2026)                | Không                                                     |                     |
| 62                 | Bùi Tiến Đạt             | Bác sĩ YHCT (2024)                                                               | 001242/BN-GPHN ngày 17/03/2026             | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | Y học cổ truyền                                                                        | Phụ trách PK YHCT                                           | PK YHCT                                       | Ngày 20/03/2026 (HĐLĐ số 121/HĐLĐ-BVTN ngày 20/03/2026)                | Không                                                     |                     |

| <i>STT<br/>(1)</i> | <i>Họ và tên<br/>(2)</i> | <i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i> | <i>Số giấy phép hành<br/>nghề/CCHN (4)</i> | <i>Phạm vi<br/>hành nghề (5)</i> | <i>Thời gian đăng ký<br/>hành nghề tại cơ sở<br/>(6)</i>          | <i>Vị trí<br/>chuyên môn (7)</i> | <i>Chức<br/>danh<br/>chuyên<br/>môn<br/>quản lý<br/>(8)</i> | <i>Khoa/bộ<br/>phận<br/>chuyên<br/>môn(9)</i> | <i>Thời điểm tiếp nhận<br/>(mục A) hoặc thời việc<br/>(mục B) (10)</i> | <i>Đăng ký hành<br/>nghề tại cơ sở<br/>KBCB khác (11)</i> | <i>Ghi chú (12)</i> |
|--------------------|--------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------|
| 63                 | Nguyễn Thành Đạt         | Trung cấp YHCT (2024)                  | 000899/BN-GPHN<br>ngày 19/11/2025          | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y học cổ truyền                  | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 20/03/2026<br>(HĐLĐ số 122/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 20/03/2026)         | Không                                                     |                     |
| 64                 | Trương Thị Bích Liên     | Trung cấp Y sĩ YHCT (2025)             | 001232/BN-GPHN<br>ngày 10/03/2026          | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y học cổ truyền                  | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 10/04/2026<br>(HĐLĐ số 123/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/04/2026)         | Không                                                     |                     |
| 65                 | Nguyễn Chí Hiếu          | Trung cấp YHCT (2024)                  | 000935/BN-GPHN<br>ngày 03/12/2025          | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Y học cổ truyền                  | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 10/04/2026<br>(HĐLĐ số 124/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/04/2026)         | Không                                                     |                     |

| <i>STT<br/>(1)</i> | <i>Họ và tên<br/>(2)</i> | <i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>                          | <i>Số giấy phép hành<br/>nghề/CCHN (4)</i> | <i>Phạm vi<br/>hành nghề (5)</i>                                    | <i>Thời gian đăng ký<br/>hành nghề tại cơ sở<br/>(6)</i>          | <i>Vị trí<br/>chuyên môn (7)</i>                          | <i>Chức<br/>danh<br/>chuyên<br/>môn<br/>quản lý<br/>(8)</i> | <i>Khoa/bộ<br/>phận<br/>chuyên<br/>môn(9)</i> | <i>Thời điểm tiếp nhận<br/>(mục A) hoặc thời việc<br/>(mục B) (10)</i> | <i>Đăng ký hành<br/>nghề tại cơ sở<br/>KBCB khác (11)</i>                                | <i>Ghi chú (12)</i> |
|--------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 66                 | Nguyễn Huy Hải           | Trung cấp Y sĩ YHCT (2025)                                      | 001348/BN-GPHN<br>ngày 27/03/2026          | Y học cổ truyền                                                     | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y học cổ truyền                                           | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 10/04/2026<br>(HĐLĐ số 125/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/04/2026)         | Không                                                                                    |                     |
| 67                 | Đặng Thị Dung            | Y sĩ YHCT (2022)                                                | 006660/BN-CCHN<br>ngày 05/01/2024          | KBCB bằng Y học<br>cổ truyền                                        | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Y sĩ YHCT                                                 | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 10/04/2026<br>(HĐLĐ số 126/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/04/2026)         | Từ 07h00 – 17h00 -<br>thứ 2 đến thứ 6 tại<br>TT điều dưỡng<br>thương binh Thuận<br>Thành |                     |
| 68                 | Hà Thị Yên<br>Trang      | Bác sĩ YHCT (2021), chứng chỉ<br>chuyên khoa PHCN cơ bản (2025) | 000148/YB-GPHN<br>ngày 12/09/2024          | Y học cổ truyền,<br>thực hiện các kỹ<br>thuật Phục hồi chức<br>năng | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ YHCT, thực hiện các<br>kỹ thuật Phục hồi chức năng | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 10/05/2026<br>(HĐLĐ số 130/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 10/05/2026)         | Không                                                                                    |                     |
| 69                 | Nguyễn Văn<br>Hưng       | Trung cấp Y học cổ truyền (2025)                                | 001708/BN-GPHN<br>ngày 05/06/2026          | Y học cổ truyền                                                     | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y học cổ truyền                                           | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 16/06/2026<br>(HĐLĐ số<br>TN047/HĐLĐ-TN ngày<br>16/06/2026)       | Không                                                                                    |                     |
| 70                 | Nguyễn Văn<br>Quang      | Trung cấp Y sĩ YHCT (2024)                                      | 001201/BN-GPHN<br>ngày 25/02/2026          | Y học cổ truyền                                                     | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y học cổ truyền                                           | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 01/07/2026<br>(HĐLĐ số<br>TN095/HĐLĐ-TN ngày<br>01/07/2026)       | Không                                                                                    |                     |

| <i>STT<br/>(1)</i> | <i>Họ và tên<br/>(2)</i>         | <i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>                                    | <i>Số giấy phép hành<br/>nghề/CCHN (4)</i> | <i>Phạm vi<br/>hành nghề (5)</i> | <i>Thời gian đăng ký<br/>hành nghề tại cơ sở<br/>(6)</i>          | <i>Vị trí<br/>chuyên môn (7)</i>                                                                             | <i>Chức<br/>danh<br/>chuyên<br/>môn<br/>quản lý<br/>(8)</i> | <i>Khoa/bộ<br/>phận<br/>chuyên<br/>môn(9)</i> | <i>Thời điểm tiếp nhận<br/>(mục A) hoặc thời việc<br/>(mục B) (10)</i> | <i>Đăng ký hành<br/>nghề tại cơ sở<br/>KBCB khác (11)</i> | <i>Ghi chú (12)</i>                |
|--------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 71                 | <b>Ngô Thị Thu<br/>Hường</b>     | Cao đẳng điều dưỡng (2025)                                                | 001832/BN-GPHN<br>ngày 15/07/2026          | Điều dưỡng                       | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                                                                                                   | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 01/05/2026<br>(HĐLĐ số TN67/HĐLĐ-<br>TN ngày 01/05/2026)          | Không                                                     |                                    |
| 72                 | <b>Ngô Thị Phương<br/>Anh</b>    | Cử nhân điều dưỡng (2019)                                                 | 001828/BN-GPHN<br>ngày 15/07/2026          | Điều dưỡng                       | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                                                                                                   | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 01/05/2026<br>(HĐLĐ số TN71/HĐLĐ-<br>TN ngày 01/05/2026)          | Không                                                     |                                    |
| 73                 | <b>Đặng Công Sơn</b>             | Bác sĩ YHCT (2019),Chứng chỉ<br>đào tạo chuyên khoa PHCN cơ<br>bản (2025) | 006490/BN-CCHN<br>ngày 29/08/2023          | KB CB bằng YHCT                  | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB bằng YHCT,<br>Thực hiện kỹ thuật PHCN<br>theo quyết định số<br>13072026/QĐ-TN ngày<br>13/07/2026 | Không                                                       | PK<br>YHCT,PHC<br>N                           | Ngày 13/07/2026<br>(HĐLĐ số<br>TN096/HĐLĐ-TN ngày<br>13/07/2026)       | Không                                                     |                                    |
| 74                 | <b>Nguyễn Thị Lan<br/>Phương</b> | Trung cấp YHCT (2024)                                                     | 000883/BN-GPHN<br>ngày 13/11/2025          | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Y sĩ Y học cổ truyền                                                                                         | Không                                                       | PKYHCT                                        | Ngày 03/9/2026 (HĐLĐ<br>số TN103/HĐLĐ-TN<br>ngày 03/9/2026 )           | Không                                                     | <b>Bổ sung người<br/>hành nghề</b> |
| 75                 | <b>Nguyễn Nhật<br/>Anh</b>       | Trung cấp Y sĩ YHCT (2025)                                                | 001653/BN-GPHN<br>ngày 28/05/2026          | Y học cổ truyền                  | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sĩ Y học cổ truyền                                                                                         | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 03/9/2026 (HĐLĐ<br>số TN104/HĐLĐ-TN<br>ngày 03/9/2026 )           | Không                                                     | <b>Bổ sung người<br/>hành nghề</b> |

| <i>STT<br/>(1)</i> | <i>Họ và tên<br/>(2)</i> | <i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>                         | <i>Số giấy phép hành<br/>nghề/CCHN (4)</i>                                                                        | <i>Phạm vi<br/>hành nghề (5)</i>             | <i>Thời gian đăng ký<br/>hành nghề tại cơ sở<br/>(6)</i>          | <i>Vị trí<br/>chuyên môn (7)</i> | <i>Chức<br/>danh<br/>chuyên<br/>môn<br/>quản lý<br/>(8)</i> | <i>Khoa/bộ<br/>phận<br/>chuyên<br/>môn(9)</i> | <i>Thời điểm tiếp nhận<br/>(mục A) hoặc thời việc<br/>(mục B) (10)</i> | <i>Đăng ký hành<br/>nghề tại cơ sở<br/>KBCB khác (11)</i>                                       | <i>Ghi chú (12)</i>        |
|--------------------|--------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| 76                 | Trần Thị Hoa             | Trung cấp YHCT (2024)                                          | 001621/BN-GPHN<br>ngày 25/05/2026                                                                                 | Y học cổ truyền                              | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sĩ Y học cổ truyền             | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 03/9/2026 (HĐLĐ<br>số TN105/HĐLĐ-TN<br>ngày 03/9/2026 )           | Không                                                                                           | Bổ sung người<br>hành nghề |
| 77                 | Đỗ Thị Tuấn Anh          | Trung cấp YHCT (2024)                                          | 001717/BN-GPHN<br>ngày 05/6/2026                                                                                  | Y học cổ truyền                              | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Y sĩ Y học cổ truyền             | Không                                                       | PK YHCT                                       | Ngày 03/9/2026 (HĐLĐ<br>số TN106/HĐLĐ-TN<br>ngày 03/9/2026 )           | Không                                                                                           | Bổ sung người<br>hành nghề |
| 78                 | Nguyễn Như<br>Thiện      | Bác sĩ YHCT (2014) , chứng chỉ<br>định hướng PHCN (2017)       | 04683/BN-CCHN<br>ngày 12/7/2018                                                                                   | KB,CB bằng<br>YHCT, PHCN                     | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ KBCB YHCT, PHCN           | Không                                                       | PK PHCN                                       | Ngày 09/04/2025<br>(HĐLĐ số 80/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 09/04/2025)          | Từ 07h00 đến<br>17h00 từ thứ hai<br>đến thứ sáu tại<br>Bệnh viện YHCT-<br>PHCN tỉnh Bắc<br>Ninh |                            |
| 79                 | Nguyễn Thị Thái<br>Hà    | Bác sĩ CKI YHCT (2010), chứng<br>chỉ Phục hồi chức năng (2023) | 01645/BN-CCHN<br>ngày 24/09/2018,<br>Chứng chỉ khác:<br>Bổ sung KBCB PHCN<br>(QĐ số 10/QĐ-SYT<br>ngày 05/01/2024) | KBCB bằng<br>YHCT, KB CB<br>chuyên khoa PHCN | Từ 07h00 đến 17h00<br>chủ nhật hàng tuần                          | Bác sĩ KBCB YHCT, PHCN           | Không                                                       | PK PHCN                                       | Ngày 15/07/2025<br>(HĐLĐ số 93/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 15/07/2025)          | Từ 07h00 đến<br>17h00 từ thứ hai<br>đến thứ sáu tại<br>Bệnh viện YHCT-<br>PHCN tỉnh Bắc<br>Ninh |                            |

| <i>STT<br/>(1)</i> | <i>Họ và tên<br/>(2)</i> | <i>Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)</i>                                                                                                                                                                                                                                               | <i>Số giấy phép hành<br/>nghề/CCHN (4)</i> | <i>Phạm vi<br/>hành nghề (5)</i>                            | <i>Thời gian đăng ký<br/>hành nghề tại cơ sở<br/>(6)</i>    | <i>Vị trí<br/>chuyên môn (7)</i>                                                                                                     | <i>Chức<br/>danh<br/>chuyên<br/>môn<br/>quản lý<br/>(8)</i> | <i>Khoa/bộ<br/>phận<br/>chuyên<br/>môn(9)</i> | <i>Thời điểm tiếp nhận<br/>(mục A) hoặc thời việc<br/>(mục B) (10)</i>                                    | <i>Đăng ký hành<br/>nghề tại cơ sở<br/>KBCB khác (11)</i> | <i>Ghi chú (12)</i> |
|--------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------|
| 80                 | Nguyễn Đức Tài           | Bác sĩ YHCT (2012), Chứng chỉ định hướng chuyên khoa PHCN(2016), chứng chỉ siêu âm tổng quát (2016), chứng chỉ siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa (2019), chứng chỉ nâng cao tay nghề siêu âm tổng quát khoa Chẩn đoán hình ảnh (2019); chứng chỉ đào tạo Chẩn đoán hình ảnh(2021) | 0002834/BN-CCHN ngày 06/01/2015            | KBCB bằng YHCT-VLTL, PHCN                                   | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KBCB YHCT-VLTL, PHCN; thực hiện các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh theo quyết định phân công số 16062026-3/QĐ-TN ngày 16/06/2026 | Phụ trách phòng khám Phục hồi chức năng                     | PKYHCT,P HCN                                  | Ngày 16/06/2026<br>(HĐLĐ số TN089/HĐLĐ-TN ngày 16/06/2026)                                                | Không                                                     |                     |
| 81                 | Nguyễn Văn Lập           | KTV Phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                                                                                               | 005948/BN-CCHN ngày 01/04/2022             | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                            | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                     | Không                                                       | PK PHCN                                       | Ngày 10/07/2024<br>(HĐLĐ số 38/HĐLĐ-BVTN ngày 10/07/2024, Phụ lục HĐLĐ số 38/PLHĐLĐ-BVTN ngày 03/12/2024) | Không                                                     |                     |
| 82                 | Nguyễn Thế Dũng          | Bác sĩ đa khoa<br>Bác sĩ CKI Vật lý trị liệu – PHCN                                                                                                                                                                                                                                  | 060005/CCHN-BQP Ngày 19/02/2016            | Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Vật lý trị liệu – PHCN | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | BS KCB Nội khoa, chuyên khoa Vật lý trị liệu-PHCN                                                                                    | Không                                                       | PK PHCN                                       | Ngày 15/08/2024<br>(HĐLĐ số 47/HĐLĐ-BVTN ngày 15/08/2024)                                                 | Không                                                     |                     |
| 83                 | Nguyễn Minh Hoàng        | Cử nhân KTV Phục hồi chức năng (2024)                                                                                                                                                                                                                                                | 000308/BN-GPHN ngày 10/03/2025             | Phục hồi chức năng                                          | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | KTV Phục hồi chức năng                                                                                                               | Không                                                       | PK PHCN                                       | Ngày 01/04/2025<br>(HĐLĐ số 75/HĐLĐ-BVTN ngày 01/04/2025)                                                 | Không                                                     |                     |
| 84                 | Vương Thị Thanh Hoài     | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng (2024)                                                                                                                                                                                                                                              | 000460/BN-GPHN ngày 29/05/2025             | Phục hồi chức năng                                          | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | KTV Phục hồi chức năng                                                                                                               | Không                                                       | PK PHCN                                       | Ngày 25/06/2025<br>(HĐLĐ số 90/HĐLĐ-BVTN ngày 25/06/2025)                                                 | Không                                                     |                     |
| 85                 | Đào Thị Hải An           | Điều dưỡng trung học (1999), chứng nhận KTV về vật lý trị liệu - PHCN (1995)                                                                                                                                                                                                         | 060541/CCHN-BQP ngày 08/06/2022            | KTV Phục hồi chức năng                                      | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | KTV Phục hồi chức năng                                                                                                               | Không                                                       | PK PHCN                                       | Ngày 05/09/2025<br>(HĐLĐ số 101/HĐLĐ-BVTN ngày 05/09/2025)                                                | Không                                                     |                     |
| 86                 | Vũ Thị Ánh               | Bác sĩ Y khoa (2023), chứng chỉ bác sĩ Nhi đa khoa 18 tháng (2025)                                                                                                                                                                                                                   | 000464/BN-GPHN ngày 10/06/2025             | Chuyên khoa Nhi khoa                                        | Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi khoa                                                                                                     | Phụ trách phòng khám nhi                                    | PK Nhi                                        | Ngày 01/08/2025<br>(HĐLĐ số 89/HĐLĐ-BVTN ngày 01/08/2025)                                                 | Không                                                     |                     |



| STT<br>(1)          | Họ và tên<br>(2)        | Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)                                                                 | Số giấy phép hành<br>nghề/CCHN (4) | Phạm vi<br>hành nghề (5)     | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở<br>(6)                   | Vị trí<br>chuyên môn (7)                                                                                       | Chức<br>danh<br>chuyên<br>môn<br>quản lý<br>(8) | Khoa/bộ<br>phận<br>chuyên<br>môn(9)                    | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thời việc<br>(mục B) (10)                                                               | Đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KBCB khác (11)                            | Ghi chú (12) |
|---------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------|
| 87                  | Nguyễn Thị<br>Trang     | Trung cấp Điều dưỡng (2012)                                                                     | 003864/BN-CCHN<br>ngày 17/10/2016  | Điều dưỡng                   | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Điều dưỡng                                                                                                     | Không                                           | PK Nhi                                                 | Ngày 06/03/2025<br>(HĐLĐ số 66/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 06/03/2025)                                                               | Không                                                                       |              |
| 88                  | Đỗ Thị Đông             | Bác sĩ Y khoa (2022)                                                                            | 000051/BN-GPHN<br>ngày 25/04/2024  | Chuyên khoa Nhi<br>khoa      | Từ 07h00 đến 17h00<br>Thứ 7 và Chủ Nhật<br>hàng tuần              | Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa                                                                                    | Không                                           | PK Nhi                                                 | Ngày 06/01/2026<br>(HĐLĐ số 116/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 06/01/2026 )                                                             | Từ 07h00 – 17h00<br>thứ 2 - thứ 6 tại<br>Bệnh viện sản nhi<br>Bắc Ninh số 2 |              |
| 89                  | Nguyễn Thảo<br>Hoa      | Bác sĩ đa khoa(2017), chứng chỉ<br>siêu âm tổng quát chẩn đoán các<br>bệnh lý thường gặp (2018) | 005467/BN-CCHN<br>ngày 19/08/2020  | KB,CB chuyên<br>khoa Phụ sản | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | KB,CB Chuyên khoa phụ<br>sản; Thực hiện các kỹ thuật<br>siêu âm tổng quát chẩn đoán<br>các bệnh lý thường gặp. | Phụ trách<br>PK Sản-<br>Phụ khoa                | PK Sản-<br>Phụ khoa;<br>Phòng<br>Chẩn đoán<br>hình ảnh | Ngày 13/10/2025<br>(HĐLĐ số 104/HĐLĐ-<br>BVTN ngày<br>13/10/2025), Phụ lục<br>hợp đồng số 104/PLHĐ-<br>BVTN ngày 16/12/2025 | Không                                                                       |              |
| 90                  | Phạm Thị<br>Khánh Huyền | Cao đẳng hộ sinh (2024)                                                                         | 936/QNI-GPHN ngày<br>15/08/2025    | Hộ sinh                      | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Hộ sinh                                                                                                        | Không                                           | PK Sản-<br>Phụ khoa                                    | Ngày 16/12/2025<br>(HĐLĐ số 117/HĐLĐ-<br>BVTN ngày 16/12/2025)                                                              | Không                                                                       |              |
| <b>B. THÔI VIỆC</b> |                         |                                                                                                 |                                    |                              |                                                                   |                                                                                                                |                                                 |                                                        |                                                                                                                             |                                                                             |              |
| 1                   | Vi Hoàng Tùng           | Bác sĩ YHCT(2015)                                                                               | 006582/BG-CCHN<br>ngày 17/11/2017  | KBCB bằng YHCT               | Từ 07h00 đến 17h00<br>các ngày từ Thứ 2 đến<br>chủ nhật hàng tuần | Bác sĩ KBCB YHCT                                                                                               | Không                                           | PK YHCT                                                | Ngày 31/08/2026<br>(TLHĐ số 112/TLHĐ-<br>BVTN ngày 31/08/2026)                                                              | Không                                                                       | Thôi việc    |

Phòng khám Đa khoa Trung Nam chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định ./

Nơi nhận:  
- Sở Y tế (đ/n đăng tải);  
- Lưu: Cơ sở KBCB./.

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 09 năm 2026  
**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH**  
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)  
  
**GIÁM ĐỐC**  
**NGUYỄN CHÍ TRUNG**